

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HSST
Ngày 30 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Đình Thanh;
Ông Moong Văn Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu-Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn-Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Quang Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/12/1981, tại xã X, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; Có vợ là Lương Thị T và 02 (Hai) con; tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Một) tiền án, ngày 20/02/2017 bị TAND huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”; chấp hành xong án phạt tù ngày 21/4/2022; chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2022 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M; sinh năm 1957; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Vy Khăm H; sinh năm 1986; nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 29/8/2022, Quang Văn H điều khiển xe máy BKS: 37K1-022.52 đi từ bản H, xã C, huyện K đến bản Đ, xã L, huyện T để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, H gặp một người đàn ông không quen biết rồi mua của người này 01 (Một) gói ma túy (Heroine) với số tiền là 100.000 đồng (Một trăm nghìn). Mua được ma túy, H lấy một ít ra sử dụng, số còn lại gói lại như cũ rồi cất giấu vào túi áo bên trái, sau đó điều khiển xe máy quay về.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi Hải về đến bản L, xã C, huyện K thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 30/8/2022 đã xác định: Chất màu trắng (Nghĩ là ma túy) thu giữ của Quang Văn H sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng 0,62 gam (Không phải sáu mươi hai).

Để có cơ sở kết luận, Hội đồng đã lấy 0,1 gam (Không phải một) chất màu trắng thu giữ của Quang Văn H đóng gói niêm phong theo quy định gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 1121/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 05/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Quang Văn H gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn, Quang Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng.

Về vật chứng của vụ án:

Số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,52 gam (Không phải năm mươi hai) và vỏ giấy niêm phong ban đầu hiện đã được Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS, BKS: 37K1-022.52 mà Cơ quan điều tra thu giữ của Quang Văn H, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên Hải mượn của bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957, trú tại bản H, xã C, huyện K nên ngày 13/10/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 88/CT-VKS-KS ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Quang Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quang Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 5, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quang Văn H mức án từ 20 (Hai mươi) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù; về hình phạt bổ

sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,52 gam (Không phải năm mươi hai) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nguyễn Thị M vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra đã trình bày quan điểm của mình: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS, BKS: 37K1-022.52 đã thu giữ của bị cáo là xe thuộc quyền sở hữu của bà đã cho bị cáo mượn, việc bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi mua ma túy bản thân bà Nguyễn Thị M không biết. Hiện bà Nguyễn Thị M đã được nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Quang Văn H đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án, đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tài sản đã được trả lại và không có yêu cầu gì. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Quang Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết

luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 29/8/2022 tại khu vực bản L, xã C, huyện K, Quang Văn H đang có hành vi tàng trữ 0,62 gam (Không phải sáu mươi hai) ma túy (Heroine) nhằm mục đích để sử dụng, hành vi đó của bị cáo Quang Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a).....

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục con đường phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Quang Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho Quang Văn H, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,52 gam (Không phẩy năm mươi hai) và vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS, BKS: 37K1-022.52 mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị M là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quang Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quang Văn H **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 29/8/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng góc trái phía bên trên có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN, CÔNG AN HUYỆN KỲ SƠN” đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và ghi tên của đối tượng Quang Văn H và đóng 05 (năm) hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Bên trong có chứa 0,52 gam (Không phẩy năm mươi hai) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/11/2022 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Quang Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm (ngày 30/11/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Đình Thanh

Moong Văn Vũ

Vi Thị Khuyên